TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 277/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 342/2020/TLST ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1990.

Chị Lê Thị T, sinh năm 1994.

Trú tại: Số 14A, ngách 27, ngõ 29 D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Lê Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T1, tỉnh Nam Định ngày 14/01/2019. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến 14/3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Lê Thị T cùng thống nhất xác nhận trong thời kỳ hôn nhân không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: Anh K và chị T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc K chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh K tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của chị Lê Thị T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nay chuyển thành lệ phí.

Ngoài ra anh K và chị T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc K và chị Lê Thị T cùng thống nhất xác định trong thời kỳ hôn nhân không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: Anh K và chị T thống nhất tự thỏa thuận nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Ngọc K chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh K chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của chị Lê Thị T. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Ngọc K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0003710 ngày 09/7/2020. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND xã C, huyện T1, tỉnh Nam Định (Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng